TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2023/QĐST - DS	*Trà Cú, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Bùi Văn O, sinh năm 1953; địa chỉ ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Bà Thạch Thị G, sinh năm 1956; địa chỉ ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(bà Thạch Thị G ủy quyền cho ông Sơn Văn T, sinh năm 1983; trú tại ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh. tham gia tố tụng)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Sơn Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Sơn Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3/ Ông Sơn Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

4/ Ông Sơn Văn T1, sinh năm 1985; địa chỉ ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Thạch Thi G (ủy quyền cho ông Sơn Văn T) thống nhất chuyển quyền sử dụng đất và giao phần đất diện tích 910m^2, thuộc một phần của thửa 868, tờ bản đồ số 6, loại đất trồng cây hàng năm khác, tọa lạc tại ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh cho nguyên đơn ông Bùi Văn O được quản lý và sử dụng.

- Phần đất có tứ cận như sau (kèm theo sơ đồ):

+ Phía Đông giáp Rạch, kích thước 22,1 mét;
+ Phía Tây giáp thửa 889, kích thước 19,8 mét;
+ Phía Nam giáp thửa 258 và phần còn lại của thửa 868, kích thước 43,6 mét;
+ Phía Bắc giáp thửa 889, kích thước 43,2 mét.

Ông Bùi Văn O được đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Bùi Văn O và bị đơn bà Thạch Thị G đều là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét, thẩm định tại chổ, chi phí định giá tài sản và lệ phí trích lục hồ sơ địa chính): Nguyên đơn ông Bùi Văn O tự nguyện chịu toàn bộ bằng 3.000.000 đồng và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng mà ông Bùi Văn O đã nộp tạm ứng trước bằng 3.000.000 đồng nên ông Bùi Văn O không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuône